

Số: /BC-UBND

Đắk Mil, ngày tháng 8 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Sơ kết về công tác Chuyển đổi số trên địa bàn huyện đến 30/8/2022**

Căn cứ Kế hoạch số 61-KH/HU ngày 04/01/2022 của Huyện ủy Đắk Mil về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 22/3/2022 của UBND huyện Đắk Mil về Triển khai chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện.

Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Đắk Mil báo cáo kết quả công tác Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Đắk Mil đến 30/8/2022, cụ thể như sau:

#### **I. Một số kết quả đạt được**

##### **1. Văn bản chỉ đạo**

- Ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 24/01/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Kế hoạch số 61-KH/HU ngày 04/1/2022 của Huyện ủy Đắk Mil về việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Đắk Mil;

- Quyết định số 441/QĐ-BCĐ ngày 21/3/2022 của Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện về việc thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Đắk Mil;

- Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 22/3/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Chương trình phối hợp số 01/CTrPH-STTTT-UBND ngày 04/4/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông và UBND huyện Đắk Mil về việc Triển khai thí điểm chuyển đổi số tại Ủy ban nhân dân huyện xã Đắk Lao và thị trấn Đắk Mil trên địa bàn huyện;

- Công văn số 821/UBND-VP ngày 23/5/2022 của UBND huyện về việc triển khai chuyển đổi số tại UBND huyện Đắk Mil, xã Đắk Lao và thị trấn Đắk Mil;

- Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 06/6/2022 của UBND huyện Đắk Mil về Kế hoạch triển khai thí điểm chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã, thị trấn trên địa bàn huyện Đắk Mil;

- Báo cáo số 411/BC-UBND ngày 10/6/2022 về Báo cáo Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng 6 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn huyện Đắk Mil;

- Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 27/6/2022 của UBND huyện về Kế hoạch thực hiện Chương trình số hóa di sản văn hóa trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2030; Công văn số 1019/UBND-VP ngày 27/6/2022 về triển khai hệ thống CNTT phục vụ công tác “Chuyển đổi số ngành giáo dục”;

- Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 08/8/2022 của UBND huyện về Kế hoạch thực hiện Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn huyện đến năm 2025.

Bên cạnh đó UBND huyện tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

- Xây dựng lề lối, phương thức làm việc ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, trong tác nghiệp, sử dụng dữ liệu số triệt để, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ của Chính quyền số.

## **2. Về công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức**

- Cơ quan báo, đài của huyện đã có chuyên mục tuyên truyền về chuyển đổi số, gồm Cổng thông tin điện tử huyện và Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông. Từ đầu năm 2022, Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông đã sản xuất 02 file tuyên truyền, 05 tin bài về Chuyển đổi số. Tiếp phát đúng thời gian, chương trình của trung ương, tỉnh, huyện; Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác Chuyển đổi số trên địa bàn huyện; Cổng Thông tin điện tử tỉnh kịp thời thông tin về kết quả, chính sách của Đảng, Nhà nước về công cuộc Chuyển đổi số của huyện cũng như toàn quốc. Ngoài ra, trên trang Facebook của Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông, Tin Đức Lập cũng đã có nhiều bài viết được đăng tải nội dung liên quan đến Chuyển đổi số.

- Lập và tuyên truyền trên mạng xã hội thông qua Trang thông tin điện tử huyện Đắk Mil, Trang Zalo OA Chuyển đổi số zalo của huyện, Fanpage facebook trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông, Fanpage facebook tin Đức Lập.

## **3. Nhân lực số**

- Hiện nay 100% các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn huyện có cán bộ chuyên trách hoặc giao phụ trách lĩnh vực công nghệ thông tin.

- Trình độ chuyên môn về CNTT: Đại học: 02; Số cán bộ, công chức có chứng chỉ tin học là 365 người.

- Đã triển khai thành lập 125 Tổ công nghệ số cộng đồng với các thành viên là cán bộ Ban tự quản và hội đoàn thể các thôn, tổ dân phố trên địa bàn tất cả các xã, thị trấn. Tổ công nghệ số cộng đồng với vai trò là cánh tay nối dài của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số để triển khai các nền tảng số đến với cộng đồng dân cư.

#### **4. Chính quyền số**

##### *a) Hạ tầng kỹ thuật*

- 98% cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) được trang bị máy vi tính để làm việc; 93% CBCCVC biết sử dụng máy tính trong công việc. 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương có kết nối mạng LAN và Internet tốc độ cao.

- 100% đơn vị khối Đảng, Chính quyền đã kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng.

##### *b) Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (phiên bản 5.0)*

- 100% cơ quan, đơn vị nhà nước cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối với 100% cơ quan Khối Chính quyền từ cấp huyện đến cấp xã để gửi nhận văn bản điện tử qua môi trường mạng và đã liên thông với trực liên thông văn bản. Hệ thống đã liên thông với một số đơn vị ngành dọc như: Bảo hiểm xã hội, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước, Ngân hàng Nhà nước, Cục thống kê. Tuy nhiên, còn chưa liên thông với các ngành: Công an, Quân sự, Biên phòng, Tòa án, Kiểm sát, Thi hành án.

##### *c) Việc triển khai dịch vụ công trực tuyến*

Công dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của huyện đã tích hợp ứng dụng một cửa điện tử liên thông của tỉnh, cung cấp 106 dịch vụ công mức độ 3 và 20 dịch vụ công mức độ 4.

Tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ mức độ 3 là 79%, chưa phát sinh hồ sơ mức độ 4.

Hiện nay, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã triển khai niêm yết thủ tục hành chính bằng quét mã QR-code.

##### *d) Công tác đảm bảo an toàn thông tin*

- Huyện thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn an toàn, an ninh thông tin tới tất cả các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện, các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Hiện tại các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin chủ yếu là cài đặt phần mềm virus có bản quyền để sử dụng máy tính khi truy cập mạng và thường xuyên thông báo các lỗi bảo mật về an toàn an ninh thông tin đến tất cả các cơ quan, đơn vị,.... Đến nay, trên địa bàn huyện chưa xảy ra các sự cố lớn về an toàn, an ninh thông tin, khi có các sự cố thì thường xuyên giữ liên lạc và xin sự hỗ trợ về kỹ thuật của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Nông. Hầu hết các phần mềm, Trang thông tin điện tử của huyện và xã Đắk Lao, thị trấn Đắk Mil đều thuê hạ tầng nên việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin để đảm bảo đều do các nhà cung cấp tự đảm bảo.

- Tổ chức quán triệt nội dung Chỉ thị số 897/CT-TTg ngày 10/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 16/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng; Chỉ thị số 15/CT-TTg, ngày 17/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác bảo đảm an ninh và an toàn thông tin mạng máy tính trong tình hình mới, tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng của công tác bảo đảm an ninh thông tin mạng, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị

dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Không ngừng nâng cao nhận thức và năng lực bảo đảm an toàn thông tin mạng của các ngành, các cấp, các tổ chức xã hội, đoàn thể,...

- Hình thành bộ phận ứng cứu khẩn cấp máy tính của UBND huyện, nhằm kịp thời thông tin, khắc phục, hỗ trợ khi xảy ra sự cố rủi ro về CNTT; tấn công mạng máy tính;

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng từ hệ thống thông tin của huyện đến các cơ quan, đơn vị và ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; gắn kết chặt chẽ giữa “xây” và “chống” trong các giải pháp phòng, chống các vi phạm và tội phạm thông tin mạng;

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, cơ quan, doanh nghiệp nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng. Tổ chức thanh tra, kiểm tra lĩnh vực thông tin và truyền thông thường xuyên theo kế hoạch. Đồng thời, tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất khi thấy có dấu hiệu vi phạm. Chú trọng thanh tra, kiểm tra, đánh giá thực trạng an toàn an ninh thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện;

- Đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức quản trị bảo mật thông tin, mạng máy tính, cơ sở dữ liệu, Trang thông tin điện tử,... duy trì hệ thống ổn định, thông suốt, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp trong bảo mật, an toàn, an ninh thông tin.

## **5. Về kinh tế số**

- Huyện Đắk Mil đang thực hiện hỗ trợ đưa hàng hóa, sản phẩm nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, đặc biệt là các hàng nông sản đạt tiêu chuẩn OCOP, VIETGAP, ... lên sàn 02 thương mại voso.vn và postmart.vn.

- Có khoảng 25% dân số tham gia mua sắm trực tuyến trên các sàn thương mại điện tử, mạng xã hội và các ứng dụng di động như: Lazada, Shopee, Sendo, Facebook, Zalo,...

## **6. Về xã hội số**

a) Triển khai các nền tảng công nghệ trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Đã triển khai các nền tảng Pc-Covid, Sổ sức khỏe điện tử, nền tảng hỗ trợ lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn huyện.

b) Hồ sơ sức khỏe điện tử

Tạo lập và cập nhật dữ liệu của người dân trên địa bàn huyện lên Hồ sơ sức khỏe điện tử của Bộ Y tế, hình thành cơ sở dữ liệu về sức khỏe người dân tại Sở Y tế và Trung tâm dữ liệu Y tế Quốc gia.

c) Hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM)

- Hiện nay các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn huyện đều ứng dụng các giải pháp kỹ thuật, trí tuệ nhân tạo để phân tích hành vi, nhu cầu khách hàng giúp tối ưu hóa, cá nhân hóa việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ. Một số dịch

vụ ngân hàng (thanh toán, nhận tiền tiết kiệm) gần như được số hóa 100%, cho phép khách hàng thực hiện tất cả các khâu trong quy trình sử dụng dịch vụ thanh toán (từ mở tài khoản, chuyển tiền, thanh toán hóa đơn, nộp rút tiền tiết kiệm,...), các ngân hàng hiện nay đã xây dựng kho dữ liệu, tạo hệ sinh thái số trải rộng nhiều ngành, lĩnh vực như: hệ sinh thái mobile banking kết nối với dịch vụ công, tài chính, viễn thông, điện lực, giao thông, y tế,... Nhờ đó, trên ứng dụng di động của ngân hàng, khách hàng có thể sử dụng được nhiều tiện ích hơn so với giao dịch trực tiếp tại ngân hàng.

- Hoạt động TTKDTM đối với dịch vụ công thời gian qua đã có những chuyển biến mạnh mẽ, được cải thiện đáng kể cả về quy mô, chất lượng thanh toán: 100% doanh nghiệp trên địa bàn huyện đăng ký nộp thuế điện tử; 78% trên tổng số thu ngân sách được hạch toán tại Kho bạc nhà nước qua phương thức điện tử; doanh thu tiền điện của Công ty điện lực Đắk Nông thanh toán qua phương thức điện tử lên tới 65%; khoảng trên 40% số người hưởng và số tiền lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp trong tỉnh chi trả qua tài khoản cá nhân.

- Đồng thời, huyện đã triển khai các nền tảng thanh toán số (mobile money), cụ thể, đến thời điểm báo cáo đã triển khai được 133 điểm nạp, rút tiền; 124 điểm chấp nhận thanh toán (cửa hàng số); 7.895 số tài khoản thanh toán số.

#### d) Hóa đơn điện tử

Theo báo cáo của Chi cục Thuế huyện, tính đến ngày 29/6/2022, 100% doanh nghiệp, tổ chức và hộ kinh doanh trên địa bàn huyện đã chuyển đổi sang sử dụng hóa đơn điện tử (số liệu chốt 30/8/2022 là 100%).

### **7. Về triển khai ứng dụng Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp trên địa bàn huyện**

- Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm, truy xuất nguồn gốc, chỉ dẫn địa lý, hướng dẫn, hỗ trợ, khuyến khích người dân, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp,... thực hiện thương mại điện tử trong nông nghiệp (tập trung vào các sản phẩm chủ lực của tỉnh: cà phê, hồ tiêu, điều, mắc ca, bơ,...

- Tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu lớn của ngành như: quản lý bảo vệ rừng, tưới tiêu, cây trồng (trong đó ưu tiên xây dựng cơ sở dữ liệu cho các ngành hàng nông sản chủ lực của huyện như: cà phê, hồ tiêu, bơ, sầu riêng, điều và rau củ quả), vật nuôi, thủy sản, sản phẩm OCOP, vùng trồng, cơ sở chế biến, thị trường nông sản,... Thúc đẩy cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, chất lượng đất đai để người nông dân nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng, hỗ trợ chia sẻ các thiết bị nông nghiệp qua các nền tảng số.

### **8. Chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo**

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đã và đang tập trung chủ yếu vào hai nội dung chủ đạo là chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học.

#### *a. Về quản lý giáo dục*

- 100% phòng làm việc của các nhà trường đều có máy tính, kết nối với

internet để quản lý.

- Đã xây dựng cơ sở dữ liệu ngành dùng chung từ Phòng đến các cơ sở giáo dục trực thuộc. Hiện nay, đã số hóa và định danh dữ liệu của 48 trường trực thuộc, 1.520 giáo viên và 26.000 học sinh.

- Toàn ngành đã có 100% các trường sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (đối với cơ sở giáo dục phổ thông).

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành kết nối 48 cơ sở giáo dục trực thuộc với Phòng GD&ĐT (Đang phối hợp với VNPT huyện để hoàn thiện).

#### *b. Về dạy - học*

- Cán bộ, giáo viên toàn ngành đều sử dụng máy vi tính, kết hợp với nhiều phần mềm để soạn giảng, mô phỏng những thí nghiệm, mô hình để dạy học; các nhà trường đều có phòng học chức năng, có máy tính, có máy chiếu dạy trực tiếp và trực tuyến.

- Triển khai phần mềm, ký số công việc về kế toán qua hệ thống dịch vụ công kho bạc Nhà nước.

- Quản lý cơ sở vật chất, văn thư, văn bản từ Phòng GD&ĐT đến các nhà trường.

### **9. Triển khai Công thông tin dữ liệu đất đai**

Hiện nay, đã triển khai công tác đo đạc, kê khai đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn toàn huyện. Hoàn thành công tác đo đạc, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tiếp tục thực hiện công tác xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai.

### **10. Kết quả thí điểm chuyển đổi số tại huyện**

Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Đắk Mil đã quyết liệt triển khai và vận hành tốt Tổ công nghệ số cộng đồng. Kết quả, tại mỗi tổ dân phố/thôn/bon/buôn đều thành lập các Tổ công nghệ số cộng đồng (125 tổ tại 125 tổ dân phố/thôn/bon/buôn) nhằm tuyên truyền, hướng dẫn người dân khai thác, sử dụng các nền tảng số phục vụ nhu cầu cuộc sống cụ thể.

Đồng thời, UBND huyện Đắk Mil đã thực hiện niêm yết thủ tục hành chính bằng mã QR code tại Bộ phận một cửa của UBND huyện và 100% UBND cấp xã tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính cũng như dịch vụ công trực tuyến.

Tiến hành gia hạn và nâng cấp Trang thông tin điện tử của huyện, cung cấp đầy đủ thông tin theo Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011; bổ sung các chuyên mục cần thiết về chuyển đổi số, minh bạch thông tin, tiếp công dân, thu hút đầu tư,...; số lượng truy cập tăng cao hơn cùng kỳ năm ngoái; chi trả chế độ nhuận bút trên Trang thông tin điện tử được đảm bảo. Đối với thị trấn Đắk Mil và xã Đắk Lao đang tiến hành xây dựng trang thông tin điện tử của xã, thị trấn để cung cấp thông tin về chỉ đạo điều hành của Đảng bộ và Chính quyền xã, thị trấn đồng thời phục vụ quảng bá về đặc trưng, thế mạnh của địa phương trên môi trường mạng.

Rà soát lại các cá nhân lãnh đạo, đơn vị chưa được cấp chữ ký số của ban cơ yếu, đề xuất Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Nông cấp mới (hiện đã cấp cho 32 đơn vị, 112 cá nhân, thu hồi 18). Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị tiến hành cài đặt các phần mềm liên quan (cài đặt online), hướng dẫn cá nhân sử dụng chữ ký số biết cách sử dụng có hiệu quả và đảm bảo tỷ lệ ký số đối với các văn bản được phát hành đến nay đã có 29/32 đơn vị tiến hành ký số trên phần mềm QLVB. Mức độ ứng dụng chữ ký số trong hoạt động của các cơ quan đơn vị tăng cao.

Cập nhật các bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các phòng, ban, đơn vị cấp huyện lên Trang thông tin điện tử huyện (thuộc các lĩnh vực: Đất đai, Tư pháp – Hộ tịch, Y tế, Bảo hiểm, Xây dựng, Lao động – Thương binh và Xã hội, Kinh doanh, Văn hóa...), tiến hành mã hóa QR Code các bộ thủ tục hành chính này và công bố tại bộ phận một cửa huyện và bộ phận một cửa các xã, thị trấn giúp doanh nghiệp và người dân tra cứu TTHC nhanh gọn, đơn giản nhất khi đến giải quyết các TTHC; đồng thời hướng dẫn UBND các xã, thị trấn cách thức tạo các mã QR Code để niêm yết các bộ TTHC ở bộ phận một cửa cấp xã.

Đã lập các Trang Zalo về chuyên đổi số của huyện, xã, thị trấn để truyền tải các thông tin về kinh tế, xã hội, an ninh, chỉ đạo, điều hành của chính quyền. Giải đáp các thắc mắc, tiếp nhận các phản ánh, khiếu nại, tố cáo từ người dân một cách nhanh chóng.

Triển khai và thực hiện phòng họp không dùng văn bản giấy ở Văn phòng HĐND&UBND huyện Đắk Mil; thị trấn Đắk Mil và xã Đắk Lao.

Phối hợp với Viettel, VNPT, Bưu điện, công ty Misa tổ chức tập huấn, hướng dẫn các phần mềm, ứng dụng, giải pháp Chuyển đổi số tại thị trấn Đắk Mil, xã Đắk Lao. Ngoài ra còn tích cực tham dự đầy đủ tất cả các lớp tập huấn về Chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, các thành viên tổ công nghệ...

Phối hợp với Viettel tổ chức tập huấn, hướng dẫn các phần mềm, ứng dụng, giải pháp Chuyển đổi số cho các doanh nghiệp và hộ kinh doanh trên địa bàn huyện Đắk Mil.

Phối hợp với VNPT hỗ trợ, triển khai, tập huấn sử dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến tích hợp ứng dụng một cửa điện tử tích hợp chữ ký số đảm bảo theo nghị định 30/2020/NĐ-CP.

Triển khai Dịch vụ hệ thống quản lý điểm bán lẻ VNPT Pay.

Hướng dẫn thanh toán điện tử qua ứng dụng VNPT Pay. Triển khai dịch vụ Hóa đơn điện tử, biên lai điện tử cho HTX, hộ kinh doanh, doanh nghiệp trong xã. Hướng dẫn dịch vụ Mobile Money.

Phối hợp với UBND xã, thị trấn: Tổ chức phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; xây dựng Kế hoạch triển khai chi tiết thí điểm chuyển đổi số.

## **II. Đánh giá chung về các nhiệm vụ triển khai trong năm 2022**

- Nhìn chung huyện Đắk Mil đã có sự chủ động trong việc triển khai các nhiệm vụ Chuyển đổi số, được sở Thông tin và Truyền thông đánh giá tốt trong

việc thực hiện triển khai các nhiệm vụ Chuyển đổi số. Tuy nhiên, hầu hết các nhiệm vụ chuyển đổi số chỉ mới được hoạch định theo các chương trình, kế hoạch, chưa được có biện pháp tổ chức thực hiện quyết liệt, còn chưa đạt kết quả nhất định.

- Một số nhiệm vụ chuyển đổi số được giao hoàn thành trong năm 2022 còn chậm triển khai như: Triển khai phòng họp không giấy, ghi biên bản bằng giọng nói; triển khai xây dựng dữ liệu số và thực hiện chuyển đổi số ngành Nông nghiệp huyện.

### **III. Khó khăn, vướng mắc**

1. Cơ sở hạ tầng về CNTT nói chung và hạ tầng công nghệ số trên địa bàn huyện còn nhiều hạn chế như: tỷ lệ máy tính/cán bộ, viên chức cấp xã cần thiết có máy tính làm việc, thiết bị tại bộ phận một cửa, thiết bị mạng, bảo mật trong cơ quan nhà nước, các hệ thống thông tin quan trọng của huyện còn thiếu thốn và đa số được mua sắm trước năm 2015 nên đến nay đã xuống cấp hoặc hư hỏng. Tại bộ phận một cửa UBND huyện, xã, thị trấn chưa có đầy đủ trang thiết bị đảm bảo cho việc số hóa thủ tục hành chính. Hệ thống Đài truyền thanh của các xã, thị trấn hiện nay đã xuống cấp; một số cụm loa hư hỏng; địa bàn rộng hệ thống phát thanh không tới được người dân. Hệ thống Camera trên địa bàn huyện đã xuống cấp, hư hỏng hầu hết không hoạt động

2. Hầu hết công chức phụ trách Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số là kiêm nhiệm. Không có trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin nên còn nhiều hạn chế

3. Tỷ lệ hồ sơ phát sinh và xử lý dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 còn thấp.

4. Chức năng của hệ thống quản lý và điều hành văn bản còn chưa đầy đủ, gây khó khăn cho việc thống kê chính xác, đầy đủ tỷ lệ gửi văn bản điện tử tại các cơ quan, đơn vị, địa phương của huyện.

5. Đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số nhiều nơi ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, còn nhiều khó khăn, trình độ dân trí còn thấp, một số nơi tỷ lệ người dân không biết chữ còn cao. Có nơi chưa có điện, khoảng 40% hộ đồng bào dân tộc thiểu số chưa có điện thoại thông minh, khoảng 85% hộ đồng bào dân tộc thiểu số chưa có internet cố định, khoảng 40% hộ đồng bào dân tộc thiểu số chưa có internet di động.

6. Hiện nay đa số các hồ sơ được xử lý qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành(Ioffice) nên hồ sơ cần chuyển để xử lý trên mail công vụ là không phát sinh.

7. Việc triển khai kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia với các hệ thống thông tin còn chậm ( đặc biệt là CSDL về dân cư, tư pháp, đăng ký kinh doanh, bảo hiểm xã hội...) dẫn đến nhiều nội dung liên quan đến giản hóa thủ tục hành chính chưa được triển khai kịp thời.

8. Chuyển đổi số ngành giáo dục đào tạo hiện nay còn gặp nhiều khó khăn, tồn tại cần tiếp tục được khắc phục, hoàn thiện cụ thể như sau:

- Hạ tầng mạng, trang thiết bị công nghệ thông tin (như máy tính, camera, máy in, máy quét), đường truyền, dịch vụ internet cho nhà trường, giáo viên, học sinh toàn huyện còn thiếu, lạc hậu, chưa đồng bộ, nhiều nơi chưa đáp ứng yêu cầu



cho chuyển đổi số (Cả về quản lý giáo dục và dạy - học).

- Việc số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (Gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo kho học liệu số đầy đủ, đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của học sinh ở các cấp học, ngành học, môn học. Vì vậy, hiện nay vấn đề xây dựng học liệu số (Như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử) còn thiếu, chưa đồng bộ và chia sẻ giữa các nhà trường còn hạn chế.

9. Kinh phí cho Chuyển đổi số chưa được cấp.

#### **IV. Đề xuất, kiến nghị**

- Đề nghị UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường, mở thêm các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ, công chức đặc biệt là các Tổ Công nghệ số cộng đồng, UBMTTQ VN và các đơn vị đoàn thể xã, thị trấn ( là đơn vị trực tiếp thực hiện công tác tuyên truyền cho Nhân dân ) nắm rõ về nội dung, mục đích, ý nghĩa của Chuyển đổi số.

- Đề nghị sở Thông tin và Truyền thông tăng cường thêm công tác hướng dẫn chỉ đạo thông qua các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các nhiệm vụ liên quan đến Chuyển đổi số đến cấp huyện, cấp xã. Có lộ trình công việc, nhiệm vụ Chuyển đổi số cần phải thực hiện đạt kế hoạch rõ ràng để thuận tiện cho công tác chỉ đạo điều hành của các cấp lãnh đạo, cũng như công tác thực hiện nhiệm vụ ở huyện, xã. Chỉ đạo các doanh nghiệp liên quan như: Viettel, VNPT, công ty misa, bưu điện... tích cực triển khai, hướng dẫn, tập huấn... các nhiệm vụ Chuyển đổi số liên quan.

- Công tác chuyển đổi số là nội dung chiến lược, lâu dài, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, do đó, địa phương kiến nghị, đề xuất đưa nội dung chuyển đổi số vào chương trình học hàng năm (hoặc chuyên đề riêng đề nâng cao kiến thức, kỹ năng ứng dụng số) cho các em học sinh THCS, THPT (vì thế hệ trẻ là thế hệ kế thừa và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đặc biệt các em học sinh THCS, THPT ở địa phương thuận lợi hơn trong việc hướng dẫn bố, mẹ trong gia đình ứng dụng sử dụng các phần mềm liên quan đến chuyển đổi số).

- Đối với phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hiện chỉ thực hiện xử lý được các văn bản đi và đến với các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện Đắk Mil, còn các đơn vị trực thuộc trung ương đóng trên địa bàn huyện vẫn phải trình văn bản giấy/email/thư công vụ,... để tác nghiệp. Đề xuất UBND ra văn bản tham mưu tích hợp và liên thông phần mềm quản lý văn bản chuyên dùng của cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn huyện và phần mềm QLVB UBND huyện đang sử dụng để đơn giản trong tác nghiệp công việc.

- Lắp đặt hệ thống bóc số tự động tại bộ phận một cửa UBND huyện, các xã, thị trấn ( Có thể tích hợp phần mềm bóc số tự động bằng mã QR code ) để thuận tiện hơn trong công việc.

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung các thủ tục hành chính, mức thu phí, lệ phí trên hệ thống tiếp nhận một cửa điện tử của UBND các xã, thị trấn. Hiện nay hệ thống tiếp nhận thủ tục hành chính chưa đầy đủ các dịch vụ công theo quy định thuộc thẩm quyền tiếp nhận của chính quyền cấp xã, thị trấn.

- Hiện nay việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của người dân đang được áp dụng quy trình ISO bản giấy; để có thể tiếp nhận hồ sơ trực tuyến; đề nghị các cơ quan chuyên môn ban hành bộ quy trình ISO điện tử để cấp xã triển khai thực hiện; đặc biệt đối với các lĩnh vực như đất đai, chứng thực phân chia tài sản thừa kế, chứng thực hợp đồng ... hiện nay UBND xã chưa có hướng dẫn, giải pháp để thay thế hồ sơ bản giấy khi tiếp nhận hồ sơ của công dân.

- Đề nghị các cơ quan chuyên môn có giải pháp, lộ trình để chỉ đạo triển khai thu phí, lệ phí công chứng, chứng thực bằng hình thức trực tuyến tại tất cả các Văn phòng công chứng trên địa bàn huyện; Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo triển khai thu học phí trực tuyến, Phòng Y tế; Trung tâm y tế huyện triển khai thu phí khám chữa bệnh trực tuyến theo Kế hoạch của UBND tỉnh Đắk Nông. Đối với cấp xã hiện nay đang triển khai các bước để thu phí, lệ phí công chứng, chứng thực trực tuyến.

- Đề nghị Công an huyện chỉ đạo sớm hoàn thiện dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn huyện; khắc phục các lỗi sai trong các trường thông tin của căn cước công dân; tích hợp thêm dữ liệu của công dân như: Giấy khai sinh, hộ khẩu, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đăng ký kết hôn, giấy tờ tùy thân...; bằng cấp quyết định của cá nhân cán bộ công chức vào 1 dữ liệu dùng chung duy nhất để công dân có dữ liệu cá nhân khi thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến.

- Đối với phần mềm ký số điện tử do VNPT cung cấp; hiện nay việc thực hiện ký smartCA trên các thiết bị thông minh như điện thoại di động, máy tính bảng chưa thực hiện được do phần mềm bị lỗi; đề nghị VNPT Đắk Nông sớm nghiên cứu giải pháp khắc phục;

- Đề nghị sớm trang bị cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, đài truyền thanh thông minh, máy tính, máy scan cho các xã thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Nâng cấp, sửa chữa những cụm Camera hiện có, lắp đặt thêm các cụm Camera mới để phục vụ nhu cầu Chuyển đổi số tại huyện, đồng thời từng bước triển khai xây dựng Đô thị thông minh cũng như phục vụ công tác giám sát an ninh trật tự trên địa bàn huyện

## **V. Nhiệm vụ trong thời gian tới**

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch được giao. Tiếp tục triển khai thành lập, bồi dưỡng, tập huấn các Tổ công nghệ số cộng đồng theo hướng dẫn của Sở thông tin và Truyền thông để hỗ trợ người dân sử dụng các nền tảng số Việt Nam.

- Tăng cường công tác tuyên truyền để cán bộ và nhân dân hiểu rõ được tầm quan trọng của công tác chuyển đổi số trong việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- Triển khai phần mềm giám sát “Camera an ninh”.

- Triển khai phủ sóng 5G tại Trung tâm huyện Đắk Mil.
- Khảo sát, tư vấn xây dựng mạng LAN cho UBND Thị trấn Đắk Mil xã Đắk Lao đảm bảo an toàn thông tin với đường truyền internet cáp Quang tốc độ cao của VNPT. Lắp đặt, cấu hình và hướng dẫn sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dụng.
- Bảo đảm việc kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu từ các xã, thị trấn tới UBND huyện Đắk Mil, Sở Thông tin và Truyền thông các hệ thống, ứng dụng VNPT đã triển khai.
- Tiếp tục phát huy hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng (Lực lượng nòng cốt như: Ban tự quản, đoàn thanh niên, hội nông dân, hội phụ nữ, ở thôn, buôn, bon...) để phục vụ công tác chuyển đổi số ở địa phương...

Trên đây là Báo cáo Sơ kết về công tác Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Đắk Mil đến 30/8/2022./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Đắk Nông (b/c);
- Sở TTTT(b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Các thành viên BCD chuyển đổi số huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Viettel Đắk Mil;
- VNPT Đắk Mil;
- Công ty Misa Buôn Ma Thuột;
- Bưu điện Đắk Mil;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Lũy**